

Số: **39/14** /UBND-NC

Hà Nam, ngày **24** tháng 12 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết  
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp  
các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã

Kính gửi: Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các  
huyện: Duy Tiên, Lý Nhân, Bình Lục, Thanh Liêm

Thực hiện Nghị quyết số 829/NQ-UBTVQH14 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Hà Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân các huyện: Duy Tiên, Lý Nhân, Bình Lục, Thanh Liêm và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện một số nội dung sau:

### **I. CÔNG BỐ NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

- Ủy ban nhân dân các huyện tổ chức Hội nghị công bố và triển khai thực hiện Nghị quyết số 829/NQ-UBTVQH14 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2019 – 2021.

- Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các huyện và thông tin rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đài Truyền thanh huyện, các xã, thị trấn; đồng thời tổ chức quán triệt tới toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức thuộc các xã, thị trấn và tổ chức Hội nghị thôn, tổ dân phố để thông báo tới toàn thể nhân dân được biết.

### **II. SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

#### **1. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức**

##### **1.1. Kiện toàn tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể**

Đối với tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức theo Hướng dẫn của Tỉnh ủy Hà Nam.

##### **1.2. Đối với Hội đồng nhân dân**

Hợp nhất Hội đồng nhân dân (HĐND) của các xã, thị trấn thực hiện sáp nhập (02 hoặc 03 xã, thị trấn) thành HĐND của đơn vị hành chính mới và tiếp tục hoạt động cho đến khi hết nhiệm kỳ.

##### **1.3. Đối với Ủy ban nhân dân**

Kiện toàn thành viên Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã ở đơn vị hành chính mới theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch UBND và trình tự, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên UBND.

## **2. Kiện toàn các chức danh, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã**

Căn cứ vào số lượng cán bộ, công chức của các đơn vị thực hiện sáp nhập, UBND huyện xây dựng dự thảo Phương án kiện toàn các chức danh, bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập. Phương án báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để thống nhất trước khi ban hành và tổ chức thực hiện, nội dung cụ thể như sau:

### **2.1. Kiện toàn các chức danh của Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội**

Kiện toàn các chức danh: Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Trưởng, phó các đoàn thể thực hiện theo hướng dẫn của Tỉnh ủy và ngành, đoàn thể cấp trên.

### **2.2. Kiện toàn các chức danh của HĐND, UBND**

HĐND của đơn vị hành chính mới bao gồm tổng số đại biểu HĐND của các đơn vị hành chính cấp xã sáp nhập.

- Tổ chức kỳ họp thứ nhất của HĐND cấp xã ở đơn vị hành chính mới: Thường trực HĐND huyện chỉ định một triệu tập viên trong số các đại biểu HĐND cấp xã ở đơn vị hành chính mới, để triệu tập và chủ tọa kỳ họp cho đến khi HĐND bầu ra Chủ tịch HĐND của đơn vị hành chính mới.

Tại kỳ họp thứ nhất HĐND tiến hành bầu các chức danh:

+ Bầu Chủ tịch HĐND trong số các đại biểu HĐND theo giới thiệu của chủ tọa kỳ họp.

+ Bầu Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của HĐND trong số đại biểu HĐND theo giới thiệu của Chủ tịch HĐND.

+ Bầu Chủ tịch UBND theo giới thiệu của Chủ tịch HĐND

+ Bầu Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND theo giới thiệu của Chủ tịch UBND. Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND không nhất thiết là đại biểu HĐND.

Nhân sự bầu các chức danh của HĐND, UBND thực hiện theo quy trình quy định.

- Kết quả bầu Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã ở đơn vị hành chính mới được Thường trực HĐND huyện phê chuẩn; kết quả bầu Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND được Chủ tịch UBND huyện phê chuẩn.

Số lượng Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND và Trưởng ban, Phó Trưởng ban của HĐND theo quy định tại Điều 32, Điều 34 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Trường hợp chưa sắp xếp được phải bố trí tăng số lượng cấp phó (*Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND*) phải báo cáo và xin ý kiến của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

### **2.3. Sắp xếp cán bộ, công chức**

- Về số lượng, chức danh cán bộ, công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động

không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Quyết định của UBND tỉnh quy định số lượng, chức danh cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Đối với cán bộ, công chức dôi dư:

+ Vận động cán bộ, công chức nghỉ chế độ theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh về việc hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc diện dôi dư do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, có nguyện vọng thôi việc.

+ Điều động công chức sang các xã, thị trấn khác trong huyện.

+ Chuyển thành công chức cấp huyện theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Cán bộ, công chức dôi dư chưa bố trí, sắp xếp được theo đúng số lượng quy định thì có thể bố trí tăng số lượng của các chức danh ở đơn vị mới, nhưng không tăng tổng số lượng cán bộ, công chức theo biên chế được giao của các đơn vị cũ nhập lại; đồng thời phải có lộ trình để thực hiện việc bố trí sắp xếp điều động sang các chức danh cán bộ, công chức khác tại đơn vị hoặc đơn vị khác trong huyện nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Phấn đấu đến hết năm 2021 cơ bản bố trí số lượng cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định.

#### 2.4. Sắp xếp người hoạt động không chuyên trách

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

Rà soát, đánh giá thực trạng, lựa chọn nhân sự có chất lượng để tiếp tục làm việc; bố trí số lượng, chức danh theo Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh về quy định chức danh, mức khoán phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Các trường hợp dôi dư động viên cho nghỉ việc ngay và thực hiện giải quyết chế độ hỗ trợ kinh phí theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh, về việc hỗ trợ kinh phí cho người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do thực hiện sáp nhập xã, phường, thị trấn; thôn, tổ dân phố.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách và những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố: Giữ nguyên theo từng thôn, tổ dân phố của các đơn vị hành chính cấp xã trước khi sáp nhập.

Việc sắp xếp kiện toàn tổ chức; kiện toàn các chức danh, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện xong trước ngày 28/02/2020.

### 3. Thực hiện nhiệm vụ khác

3.1. Thực hiện việc chuyển đổi con dấu của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính cấp xã cũ sang đơn vị hành chính cấp xã mới theo quy định.

3.2. Thực hiện thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức và không thu các loại lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

3.3. Phân loại đơn vị hành chính cấp xã mới được thành lập sau khi sáp nhập

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2019-2021 và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, UBND huyện chỉ đạo UBND cấp xã mới được thành lập sau sáp nhập, lập hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp mình, trình HĐND cùng cấp xem xét thông qua, báo cáo UBND huyện.

UBND huyện kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp xã gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định phân loại.

3.4. Kiểm kê tài chính, tài sản của các đơn vị hành chính trước khi sáp nhập chuyển về đơn vị hành chính mới theo quy định.

UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn kiểm kê tài sản, tài chính của các đơn vị hành chính cấp xã trước khi sáp nhập; xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của các xã, thị trấn thực hiện sáp nhập báo cáo UBND tỉnh.

3.5. Bố trí trụ sở làm việc của đơn vị hành chính mới:

UBND huyện chỉ đạo việc chuyển trụ sở làm việc của đơn vị hành chính mới theo địa điểm dự kiến trong Đề án; xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp hoặc xây dựng mới trụ sở làm việc để đáp ứng yêu cầu hoạt động của đơn vị hành chính mới.

### **III. ĐỐI VỚI THỊ XÃ DUY TIÊN**

1. Thực hiện các nội dung về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã như đã nêu ở phần trên.

2. Trình HĐND cùng cấp quyết định thành lập, tổ chức lại cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã.

3. Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn cụ thể các phòng chuyên môn thuộc thị xã theo hướng dẫn của UBND tỉnh.

4. Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định đổi tên; thu hồi con dấu cũ các đơn vị thuộc và trực thuộc theo quy định của pháp luật.

5. Lập hồ sơ đề nghị phân loại các đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập; chuyển thôn thuộc xã thành tổ dân phố thuộc phường ở các đơn vị thành lập phường và phân loại thôn, tổ dân phố trình UBND tỉnh quyết định.

### **IV. Kinh phí thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã**

1. Các nhiệm vụ chi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ về việc ban hành kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021.

2. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các quy định

tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021 và Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ về việc ban hành kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

- Tham mưu giúp UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các địa phương thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 829/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đề án số 2480/ĐA-UBND ngày 22/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Hà Nam giai đoạn 2019 – 2021.

- Thống nhất phương án của các huyện về bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

- Phối hợp với Sở Tài chính thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do sáp nhập theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do sáp nhập, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

### **2. Sở Tài chính**

- Hướng dẫn việc kiểm kê tài sản, tài chính của các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp; việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kinh phí thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do sáp nhập theo quy định. Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng nghỉ việc do sáp nhập trên cơ sở Quyết định phê duyệt danh sách của UBND tỉnh.

### **3. UBND cấp huyện**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Tổ chức Hội nghị công bố và triển khai, chỉ đạo các xã, phường, thị trấn thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và chỉ đạo của UBND tỉnh về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

- Xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện công tác kiểm kê tài sản, tài chính của đơn vị hành chính cấp xã trước sáp nhập.

- Tổng hợp hồ sơ, lập danh sách và đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính tỉnh Hà Nam giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do sáp nhập.

- Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện việc chuyển đổi con dấu theo quy định.

- Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện việc sáp nhập xã, thị trấn về Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

#### **4. Các sở, ngành có liên quan**

Các sở, ngành có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia hướng dẫn và tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

#### **5. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của Huyện ủy, UBND huyện và các văn bản quy định, hướng dẫn của cấp trên để triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy; bố trí đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo đúng quy định.

- Rà soát, xét duyệt lập hồ sơ đề nghị thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do sáp nhập.

- Thực hiện chuyển đổi con dấu của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính cấp xã cũ sang đơn vị hành chính cấp xã mới; chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức và thực hiện các nội dung khác...

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc phản ánh về Sở Nội vụ, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./e

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Đông**

Số: 829/NQ-UBTVQH14

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện,  
cấp xã thuộc tỉnh Hà Nam**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

PUBND TỈNH HÀ NAM	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày: 24/12/2019
huyện:.....	

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 601/TTr-CP ngày 29 tháng 11 năm 2019, ý kiến của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Tư pháp và Báo cáo thẩm tra số 2845/BC-UBPL14 ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Pháp luật,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính các xã, thị trấn thuộc huyện Duy Tiên; thành lập thị xã Duy Tiên và các phường, xã thuộc thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam**

1. Điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính các xã, thị trấn thuộc huyện Duy Tiên như sau:

a) Điều chỉnh 0,434 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 340 người của xã Yên Bắc; 0,857 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 746 người của xã Tiên Nội; 0,828 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Hoàng Đông; 0,44 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Duy Minh; 0,0053 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Bạch Thượng vào thị trấn Đồng Văn;

b) Điều chỉnh 2,119 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.794 người của xã Yên Bắc; 1,721 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 334 người của xã Châu Giang vào thị trấn Hòa Mạc;

c) Điều chỉnh 0,068 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Yên Bắc; 0,17 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của thị trấn Đồng Văn vào xã Bạch Thượng;

d) Điều chỉnh 0,633 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của thị trấn Đồng Văn; 1,483 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Bạch Thượng; 0,032 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Duy Hải vào xã Duy Minh;

đ) Điều chỉnh 0,023 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Hoàng Đông vào xã Tiên Nội;

e) Điều chỉnh 0,441 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và 256 người của xã Duy Minh vào xã Duy Hải;

g) Điều chỉnh 0,049 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của thị trấn Đồng Văn; 0,017 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Tiên Nội vào xã Hoàng Đông;

h) Sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại khoản này, thị trấn Đồng Văn có 5,59 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.327 người; thị trấn Hòa Mạc có 5,68 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.488 người; xã Châu Giang có 12,81 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 17.219 người; xã Yên Bắc có 7,05 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.399 người; xã Bạch Thượng có 6,24 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.960 người; xã Duy Minh có 5,71 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.861 người; xã Tiên Nội có 6,86 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.843 người; xã Duy Hải có 5,50 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.473 người; xã Hoàng Đông có 6,36 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.556 người.

2. Thành lập thị xã Duy Tiên trên cơ sở toàn bộ 120,92 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 154.016 người của huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Thị xã Duy Tiên giáp các huyện Bình Lục, Kim Bảng, Lý Nhân; thành phố Phủ Lý; thành phố Hà Nội và tỉnh Hưng Yên.

3. Thành lập các phường thuộc thị xã Duy Tiên sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại khoản 1 Điều này như sau:

a) Thành lập phường Bạch Thượng trên cơ sở toàn bộ 6,24 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.960 người của xã Bạch Thượng.

Phường Bạch Thượng giáp các phường Duy Minh, Đồng Văn, Yên Bắc và thành phố Hà Nội;

b) Thành lập phường Châu Giang trên cơ sở toàn bộ 12,81 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 17.219 người của xã Châu Giang.

Phường Châu Giang giáp phường Hòa Mạc, phường Yên Bắc, các xã Chuyên Ngoại, Mộc Bắc, Mộc Nam và thành phố Hà Nội;

c) Thành lập phường Duy Hải trên cơ sở toàn bộ 5,50 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.473 người của xã Duy Hải.

Phường Duy Hải giáp phường Duy Minh; huyện Kim Bảng và thành phố Hà Nội;



d) Thành lập phường Duy Minh trên cơ sở toàn bộ 5,71 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.861 người của xã Duy Minh.

Phường Duy Minh giáp các phường Bạch Thượng, Duy Hải, Đồng Văn, Hoàng Đông; huyện Kim Bảng và thành phố Hà Nội;

đ) Thành lập phường Đồng Văn trên cơ sở toàn bộ 5,59 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.327 người của thị trấn Đồng Văn.

Phường Đồng Văn giáp các phường Bạch Thượng, Duy Minh, Hoàng Đông, Tiên Nội, Yên Bắc;

e) Thành lập phường Hòa Mạc trên cơ sở toàn bộ 5,68 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.488 người của thị trấn Hòa Mạc.

Phường Hòa Mạc giáp phường Châu Giang, phường Yên Bắc và các xã Chuyên Ngoại, Trác Văn, Yên Nam;

g) Thành lập phường Hoàng Đông trên cơ sở toàn bộ 6,36 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.556 người của xã Hoàng Đông.

Phường Hoàng Đông giáp các phường Duy Minh, Đồng Văn, Tiên Nội; huyện Kim Bảng và thành phố Phủ Lý;

h) Thành lập phường Tiên Nội trên cơ sở toàn bộ 6,86 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.843 người của xã Tiên Nội.

Phường Tiên Nội giáp các phường Đồng Văn, Hoàng Đông, Yên Bắc, xã Tiên Ngoại và thành phố Phủ Lý;

i) Thành lập phường Yên Bắc trên cơ sở toàn bộ 7,05 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.399 người của xã Yên Bắc.

Phường Yên Bắc giáp các phường Bạch Thượng, Châu Giang, Đồng Văn, Hòa Mạc, Tiên Nội, xã Yên Nam và thành phố Hà Nội.

4. Thành lập xã Tiên Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ 3,52 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.727 người của xã Châu Sơn; toàn bộ 2,36 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.120 người của xã Tiên Phong và toàn bộ 6,43 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 7.085 người của xã Đọi Sơn. Sau khi thành lập, xã Tiên Sơn có 12,31 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.932 người.

Xã Tiên Sơn giáp xã Tiên Ngoại, xã Yên Nam; huyện Bình Lục, huyện Lý Nhân và thành phố Phủ Lý.

5. Sau khi thành lập, thị xã Duy Tiên có 16 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 09 phường: Bạch Thượng, Châu Giang, Duy Hải, Duy Minh, Đồng Văn, Hòa Mạc, Hoàng Đông, Tiên Nội, Yên Bắc và 07 xã: Chuyên Ngoại, Mộc Bắc, Mộc Nam, Tiên Ngoại, Tiên Sơn, Trác Văn, Yên Nam.

## **Điều 2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hà Nam**

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Bình Lục như sau:

a) Nhập toàn bộ 5,32 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 2.984 người của xã Mỹ Thọ;

toàn bộ 6,46 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 5.091 người của xã An Mỹ vào thị trấn Bình Mỹ. Sau khi nhập, thị trấn Bình Mỹ có 14,62 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.341 người.

Thị trấn Bình Mỹ giáp các xã An Đổ, Đồng Du, Đồn Xá, La Sơn, Trung Lương và huyện Thanh Liêm;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Bình Lục có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 16 xã và 01 thị trấn.

2. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Lý Nhân như sau:

a) Thành lập xã Trần Hưng Đạo trên cơ sở nhập toàn bộ 5,94 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.402 người của xã Nhân Hưng và toàn bộ 7,05 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.674 người của xã Nhân Đạo. Sau khi thành lập, xã Trần Hưng Đạo có 12,99 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, quy mô dân số 7.076 người.

Xã Trần Hưng Đạo giáp các xã Chân Lý, Bắc Lý, Nhân Bình, Nhân Mỹ, Nhân Nghĩa, Nhân Thịnh và tỉnh Thái Bình;

b) Nhập toàn bộ 3,19 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, dân số 5.264 người của xã Đồng Lý vào thị trấn Vĩnh Trụ. Sau khi nhập, thị trấn Vĩnh Trụ có 5,11 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, quy mô dân số 10.886 người.

Thị trấn Vĩnh Trụ giáp xã Đức Lý, xã Nhân Khang và huyện Bình Lục;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Lý Nhân có 21 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 20 xã và 01 thị trấn.

3. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thanh Liêm như sau:

a) Thành lập thị trấn Tân Thanh trên cơ sở nhập toàn bộ 4,77 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.580 người của xã Thanh Bình và toàn bộ 6,99 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 5.916 người của xã Thanh Lưu. Sau khi thành lập, thị trấn Tân Thanh có 11,76 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.496 người.

Thị trấn Tân Thanh giáp các xã Liêm Cần, Liêm Thuận, Liêm Sơn, Thanh Hà, Thanh Hương, Thanh Phong;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Thanh Liêm có 16 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 14 xã và 02 thị trấn.

### **Điều 3. Thành lập Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam**

1. Thành lập Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam trên cơ sở kế thừa Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

2. Thành lập Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam trên cơ sở kế thừa Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh Hà Nam có 06

đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 04 huyện, 01 thành phố và 01 thị xã; 109 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 83 xã, 20 phường và 06 thị trấn.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sắp xếp tổ chức bộ máy, quyết định biên chế, số lượng Thẩm phán, Kiểm sát viên, công chức khác và người lao động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam theo quy định của pháp luật.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

#### **Nơi nhận:**

- Chính phủ;
  - Ban Tổ chức Trung ương;
  - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
  - Tòa án nhân dân tối cao;
  - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
  - Kiểm toán nhà nước;
  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
  - Tổng cục Thống kê;
  - Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh Hà Nam;
  - Lưu: HC, PL.
- Số e-PAS: 105078

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Kim Ngân**